

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/DS-ST
Ngày: 30-6-2023
V/v tranh chấp Hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thiên Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Quốc Lệ
- Bà Đặng Thị Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 184/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTP (VPBank)

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, Phường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dũng: Ông Đỗ Thành T – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý (Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020)

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trung: Ông Phan Văn D1 – Cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Số 6 Lê Cao D, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An. (Văn bản ủy quyền số 8721/2021/UQ-VPB, ngày 13/4/2021; có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thụy Hồng T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 2/4 Võ Công Tồn, khu phố 1, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Định Thành, thuộc xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt).

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Đường số 11, khu dân cư 135, khu phố 10, thị trấn B, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 13/4/2022, trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Văn D1 trình bày:

Ngày 31/05/2019, bà Nguyễn Thụy Hồng T và Ngân hàng TMCP VNTP – Chi nhánh Long An (gọi tắt là VPBank) có ký kết Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1905171398919/LAN/HĐTC để vay số tiền 277.000.000 đồng. Thời hạn cho vay: 72 tháng (từ ngày 31/5/2019 đến ngày 31/5/2025, mục đích sử dụng vốn vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô (sát xi) nhãn hiệu DOTHANH, số loại IZ65-TBH, thùng mui bạt, sản xuất 2018, mới 100% để phục vụ hoạt động kinh doanh. Phương thức thanh toán: Bên vay phải trả nợ gốc cho VPBank định kỳ 01 tháng /lần vào ngày 01/7/2019, số tiền gốc phải trả mỗi kỳ là 3.847.000 đồng. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 10,9%/năm, được điều chỉnh định kỳ 3 tháng/01 lần.

Để bảo đảm cho khoản vay, bà T đã thế chấp cho VPBank 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DOTHANH IZ65, mang biển kiểm soát số 62C-132.35, số khung 17APJD001170, số máy ZLQ433051021, tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ...được lắp thêm, thay thế vào tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 028376, do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Long An cấp cho bà T ngày 24/05/2019.

Sau khi vay, bà T đã trả cho VPBank được 101.903.091 đồng, trong đó nợ gốc là 50.473.101 đồng, nợ lãi là 51.429.990 đồng. Đến ngày 06/5/2020, bà T ngưng thanh toán cho đến nay. Mặc dù VPBank đã thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở nhưng bà T vẫn không có thiện chí trả nợ.

Nay VPBank yêu cầu bà T phải trả cho VPBank toàn bộ nợ gốc và lãi vay tính đến hết ngày 30/6/2023 là 365.177.177 đồng, trong đó, nợ gốc là 226.526.899 đồng, nợ lãi là 138.650.278 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01/7/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Việc xử lý tài sản thế chấp được thực hiện theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1905171398919/LAN/HĐTC ngày 31/5/2019 để đảm bảo thi hành án cho VPBank.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 11/01/2023, tại trại giam Đ của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang, bị đơn bà Nguyễn Thụy Hồng T trình bày:

Năm 2019, bà có vay VPBank số tiền 277.000.000 đồng và có thể chấp 1 xe tải nhãn hiệu DOTHANH IZ65, mang biển kiểm soát số 62C-132.35. Sau khi vay, bà có trả cho VPBank số tiền gốc và lãi khoảng 101.000.000 đồng. Hiện xe ô tô tải do mẹ bà là Nguyễn Thị C sử dụng. Trước yêu cầu khởi kiện của VPBank, bà thống nhất nhưng do bà đang chấp hành án tại trại giam, bị hạn chế quyền đi lại nên bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức cho phép bà được vắng mặt trong suốt quá trình tham gia tố tụng của vụ kiện trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bà C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng luôn vắng mặt không lý do và không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án, không có yêu cầu độc lập cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với vụ kiện trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa sơ thẩm phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Bến Lức thụ lý vụ kiện trên là đúng thẩm quyền. Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo pháp luật tố tụng và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã chấp hành pháp luật, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Việc VPBank và bà T thỏa thuận ký kết Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1905171398919/LAN/HĐTC ngày 31/5/2019 là phù hợp theo quy định pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên. Hiện bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và còn nợ VPBank số tiền gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 30/6/2023 là 365.177.177 đồng. Do đó, căn cứ vào các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng; các Điều 116, 117, 299, 317, 318, 320, 323, 351, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của VPBank.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTP khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thụy Hồng T phải hoàn trả số tiền nợ vay, nợ lãi và yêu cầu duy trì tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Căn cứ vào Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật là “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”, thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

[1.2] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phan Văn D và bị đơn bà Nguyễn Thụy Hồng T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị C đã được Tòa

án thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia vụ án nhưng đều vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1905171398919/LAN/HĐTC ngày 31/5/2019 được ký kết giữa VPBank và bà T, thấy: Theo nội dung Hợp đồng, hai bên đã thỏa thuận số tiền vay, lãi suất vay, thời gian thanh toán nên Hội đồng xét xử xác định đây là Hợp đồng vay tài sản có thời hạn và có lãi suất theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và là căn cứ để giải quyết về quyền và nghĩa vụ của các bên.

[2.2] Xét yêu cầu của VPBank về việc buộc bà T phải hoàn trả số tiền gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 30/6/2023 là 365.177.177 đồng, thấy rằng: trong quá trình giải quyết, bà T cũng thừa nhận chưa thanh toán dứt điểm nợ gốc và lãi cho VPBank và kể từ ngày 06/5/2020 đến nay, bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 6 của Hợp đồng, làm cho quyền lợi của VPBank bị xâm phạm. Căn cứ 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của VPBank và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bà T có nghĩa vụ hoàn trả cho VPBank số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 30/6/2023 là 365.177.177 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/7/2023 đến khi thanh toán hết nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng ngày 31/5/2019 mà các bên đã ký kết. Đồng thời, việc xử lý tài sản thế chấp được thực hiện theo thỏa thuận tại Hợp đồng trên.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng T phải chịu 18.258.859 đồng. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho VPBank theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 các Điều 35, 39, 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 317, 318, 319, 320, 323, 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTP đối với bà Nguyễn Thụy Hồng T về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

2. Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng T có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VNTP số tiền gốc và lãi tính đến hết ngày 30/6/2023 là 365.177.177 đồng (trong đó, nợ gốc là 226.526.899 đồng, nợ lãi là 138.650.278 đồng) và tiền

lãi phát sinh kể từ ngày 01/7/2023 cho đến khi bà T thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1905171398919/LAN/HĐTC ngày 31/5/2019 được ký kết giữa VPBank và bà T.

Việc xử lý tài sản thế chấp được thực hiện theo Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1905171398919/LAN/HĐTC ngày 31/5/2019.

3. Về chi phí thẩm định tại chỗ: Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng T phải chịu 2.000.000 đồng. VPBank đã tạm nộp trước. Do đó, buộc bà T phải hoàn trả cho VPBank số tiền trên.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP VNTP có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trong vụ án này, hàng tháng bà Nguyễn Thụy Hồng T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thụy Hồng T phải chịu 18.258.859 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VNTP 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0012188, và 7.026.447 đồng theo Biên lai thu số 0012187, cùng ngày 11/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Các đương sự không có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bến Lức;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiên Trang